

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ DĨ AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 310/2021/HS-ST  
Ngày: 04-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Ngọc Công

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Tô Văn Nhung;
2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

**Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Lê Thanh Tùng, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 333/2021/HS-ST ngày 18 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 326/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Lê Văn Ta (tên gọi khác T lữ), sinh năm 1979 tại tỉnh Tiền Giang; thường trú: Số 104/12 khu phố B Th 1, phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; con ông Trần Bá H (đã chết) và bà Lê Thị E, sinh năm 1950; bị cáo có 01 chị ruột, sinh năm 1977; bị cáo có vợ tên Lâm Ngọc H, sinh năm 1977; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Trần Lê Bình Ph, sinh năm 1984 tại tỉnh Bình Thuận; thường trú: Số 842/59/9/5A khu phố T Th, phường B Th, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Kim Ng, sinh năm 1950 và bà Lê Thị L, sinh năm 1962; bị cáo có 01 em ruột, sinh năm 1986; bị cáo có vợ tên Châu Thị Thi T, sinh năm 1986; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Châu Thị Thi T, sinh năm 1985; thường trú: Số 842/59/9/5A khu phố T Th, phường B Th, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Chị Lâm Ngọc H, sinh năm 1977; thường trú: Số 104/12 khu phố B Th 1, phường B A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Trần Lê Bình Ph và Lê Văn T là bạn bè và từng làm chung Công ty S thuộc phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Do công việc gia đình nên T đã xin nghỉ việc nhưng vẫn giữ liên lạc với Ph bằng điện thoại di động. T muốn cá cược

bóng đá thắng thua bằng tiền thì nhắn tin cho Ph để bắt kèo cá cược. Qua tổ giác của quần chúng nhân dân trong Công ty S thuộc phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương có Trần Lê Bình Ph có biểu hiện cá độ bóng đá thắng thua bằng tiền. Ngày 12/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương đã mời Ph về làm việc. Qua làm việc Ph đã tự thú về hành vi cá cược bóng đá thắng thua bằng tiền với Lê Văn T, như sau:

Ngày 07/7/2021, do biết lịch thi đấu giải bóng đá Euro 2020 diễn ra trận đấu giữa đội tuyển Anh và Đan Mạch nên Ph lên trang web “7msort.com” xem tỷ lệ kèo cá cược. Đến 20 giờ 38 phút, Ph sử dụng điện thoại hiệu Samsung Galaxy A20s màu xanh đen gắn sim số 0392457120 và sử dụng ứng dụng zalo trong điện thoại có tên “Trần Lê Bình Ph” để nhắn tin và gọi điện thoại qua zalo để hẹn kèo cá độ trận đấu giữa đội tuyển Anh - Đan Mạch diễn ra lúc 02 giờ ngày 08/7/2021, Ph gửi đến zalo cho T “nic zalo Lê Văn T”, đăng ký bằng số điện thoại 0909693365 với nội dung “Anh  $\frac{3}{4}$  lựa tx 2t tài ăn 80”. T gọi điện thoại qua zalo cho Ph để đặt cược với nội dung cá cược như sau:

- H1 “Anh  $\frac{1}{4}$  lựa tx  $\frac{3}{4}$  lựa” nghĩa là kèo hiệp 1 đội tuyển Anh chấp đồng nửa lựa thắng 92% và kèo tài xỉu nửa 1 lựa thắng 92%.

- H2 “Anh  $\frac{1}{2}$  lựa tx 1t lựa” nghĩa là đội tuyển Anh chấp nửa trái lựa ăn 92%, tài xỉu 01 trái lựa ăn 92%.

- Hiệp phụ “00 lựa tx  $\frac{1}{2}$  lựa” nghĩa là kèo hiệp phụ 02 đội đá đồng banh lựa thắng 92% và kèo nửa trái lựa thắng 92%.

Qua đó Nguyễn Văn T đặt cược với các nội dung và kết quả thắng thua như sau:

- + Đặt cược cả trận T bắt đội tuyển Anh thắng, đá cả trận số tiền đặt cược là 1.000.000 đồng, kết quả đội tuyển Anh hòa đội tuyển Đan Mạch 1-1 nên T thua 1.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của Ph và T là 2.000.000 đồng

- + Đặt cược cả trận T bắt đội tuyển Đan Mạch thắng, đá cả trận với số tiền 1.000.000 đồng, kết quả đội tuyển Anh hòa đội tuyển Đan Mạch 1-1 nên T thắng 920.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của Ph và T là 1.920.000 đồng.

- + Đặt cược (hiệp phụ) hiệp 1 Tài bắt đội tuyển Anh thắng với số tiền 1.000.000 đồng, kết quả đội tuyển Anh hòa đội tuyển Đan Mạch 1-1 nên T thua 500.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của Ph và T là 1.500.000 đồng.

- + Đặt cược (hiệp 1) T bắt tài hiệp 1 với số tiền 1.000.000 đồng, kết quả hiệp 1 đội tuyển Anh hòa đội tuyển Đan Mạch 1-1 nên T thắng 920.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của Ph và T là 1.920.000 đồng.

- + Đặt cược (hiệp 2) T bắt đội tuyển Anh thắng với số tiền 3.000.000 đồng, kết quả hiệp 2 đội tuyển Anh hòa đội tuyển Đan Mạch 0-0 nên Tài thua 3.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của Ph và T là 6.000.000 đồng.

- + Đặt cược (hiệp 2) Tài bắt tài hiệp 2 với số tiền 2.000.000 đồng, kết quả đội tuyển Anh hòa đội tuyển Đan Mạch 0-0 nên T thua 2.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của Ph và T là 4.000.000 đồng.

- + Đặt cược (hiệp phụ) T bắt đội tuyển Anh thắng số tiền 2.000.000 đồng, kết quả đội tuyển Anh thắng đội tuyển Đan Mạch 1-0 nên T thắng 1.840.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của Ph và T là 3.840.000 đồng

- + Đặt cược (hiệp phụ) T bắt tài với số tiền 1.000.000 đồng, kết quả hiệp phụ đội tuyển Anh thắng đội tuyển Đan Mạch 01-0 nên T thắng được 920.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của Ph và T là 1.920.000 đồng.

Tổng số tiền sử dụng đánh bạc của Trần Lê Bình Ph và Nguyễn Văn T là 23.100.000 đồng (Nguyễn Văn T sử dụng số tiền để đánh bạc là 11.500.000 đồng và Trần Lê Bình Ph dùng số tiền để đánh bạc là 11.600.000 đồng).

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s màu xanh, số IMEI 1: 358244108231459, số IMEI 2: 358245108231456 và 01 (một)

điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s màu xanh đen, số IMEI 1: 352233117696253, số IMEI 2: 352234117696251.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 124/KLĐG-HĐĐGTS ngày 02/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản thương xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Dĩ An, kết luận. 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s màu xanh đen, số IMEI 1: 358244108231459, số IMEI 2: 358245108231456 có giá trị 2.300.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s màu xanh đen, số IMEI 1: 352233117696253, số IMEI 2: 352234117696251 có giá trị 2.300.000 đồng.

Quá trình điều tra và trong đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì Kết luận định giá tài sản số: 124/KLĐG-HĐĐGTS ngày 02/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản thương xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Tại Cáo trạng số: 348/CT-VKS ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Trần Lê Bình Ph và Lê Văn T phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s, r khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Trần Lê Bình Ph từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

- \* Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Buộc bị cáo Trần Lê Bình Ph nộp lại số tiền 11.600.000 đồng, là tiền sử dụng đánh bạc để sung ngân sách Nhà nước.

- Buộc bị cáo Lê Văn T nộp lại số tiền 11.500.000 đồng, là tiền sử dụng đánh bạc để sung ngân sách Nhà nước

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s màu xanh đen, số IMEI 1: 358244108231459, số IMEI 2: 358245108231456 là tài sản chung của bị cáo Trần Lê Bình Ph và vợ tên Châu Thị Thi T nên đề nghị tịch thu  $\frac{1}{2}$  giá trị 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s màu xanh đen số IMEI 1: 358244108231459, số IMEI 2: 358245108231456 và trả lại  $\frac{1}{2}$  giá trị 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s màu xanh đen số IMEI 1: 358244108231459, số IMEI 2: 358245108231456 cho chị Châu Thị Thi T.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s màu xanh đen, số IMEI 1: 352233117696253, số IMEI 2: 352234117696251 là tài sản chung của bị cáo Lê Văn T và vợ tên Lâm Ngọc H nên đề nghị tịch thu  $\frac{1}{2}$  giá trị 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s màu xanh, số IMEI 1: 352233117696253, số IMEI 2: 352234117696251 và trả lại  $\frac{1}{2}$  giá trị 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s màu xanh, số IMEI 1: 352233117696253, số IMEI 2: 352234117696251 cho chị Lâm Ngọc H.

- Đối các sim số 0392.457120 và sim số 0909693365 của Trần Lê Bình Ph và Lê Văn T, sử dụng vào việc phạm nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Do bị cáo có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên không có lời nói sau cùng, tuy nhiên trong quá trình điều tra và đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố đồng thời bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và trong đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với các bị cáo Trần Lê Bình Ph và Lê Văn T có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị cáo là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo; biên bản tiếp nhận người phạm tội tự thú và đầu thú, các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Ngày 07/7/2021, tại địa bàn phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Trần Lê Bình Ph và Lê Văn T thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá, thắng thua bằng tiền với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 23.100.000 đồng (Nguyễn Văn T sử dụng số tiền để đánh bạc là 11.500.000 đồng và Trần Lê Bình Ph dùng số tiền để đánh bạc là 11.600.000 đồng).

[3] Như vậy, hành vi của các bị cáo đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc 23.100.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 348/CT-VKS ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc dưới mọi hình thức ăn thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau đều vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Xét đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tại cơ quan điều tra và trong đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Trần Lê Bình Ph tự thú về hành

vi phạm tội của mình; bị cáo Lê Văn T đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện các bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và người lao động.

[9] Về hình phạt:

- Hình phạt chính:

+ Hình phạt chính: Xét các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú và làm việc rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt và người lao động, hơn nữa trong thời gian tại ngoại các bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo. Do áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo nên cần hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 130, 131/2021/HSST-LCDKNCT ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với các bị cáo Trần Lê Bình Ph và Lê Văn T.

+ Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên, do Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Buộc bị cáo Trần Lê Bình Ph nộp lại số tiền 11.600.000 đồng, là tiền sử dụng đánh bạc để sung ngân sách Nhà nước.

- Buộc bị cáo Lê Văn T nộp lại số tiền 11.500.000 đồng, là tiền sử dụng đánh bạc để sung ngân sách Nhà nước

- Xét 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s màu xanh đen, số IMEI 1: 358244108231459, số IMEI 2: 358245108231456 là tài sản chung của bị cáo Trần Lê Bình Ph và vợ tên Châu Thị Thi T nên đề nghị tịch thu  $\frac{1}{2}$  giá trị 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s màu xanh đen số IMEI 1: 358244108231459, số IMEI 2: 358245108231456 và trả lại  $\frac{1}{2}$  giá trị 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s màu xanh đen số IMEI 1: 358244108231459, số IMEI 2: 358245108231456 cho chị Châu Thị Thi T.

- Xét 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s màu xanh đen, số IMEI 1: 352233117696253, số IMEI 2: 352234117696251 là tài sản chung của bị cáo Lê Văn Tài và vợ tên Lâm Ngọc Huyền nên đề nghị tịch thu  $\frac{1}{2}$  giá trị 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s màu xanh, số IMEI 1: 352233117696253, số IMEI 2: 352234117696251 và trả lại  $\frac{1}{2}$  giá trị 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s màu xanh, số IMEI 1: 352233117696253, số IMEI 2: 352234117696251 cho chị Lâm Ngọc Huyền.

- Đối các sim số 0392.457120 và sim số 0909693365 của Trần Lê Bình Ph và Lê Văn T, sử dụng vào việc phạm nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Lê Bình Ph và Lê Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s, r khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Trần Lê Bình Ph 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn T 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 130, 131/2021/HSST-LCĐKNCT ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Buộc bị cáo Trần Lê Bình Ph nộp lại số tiền 11.600.000 (mười một triệu sáu trăm nghìn) đồng, là tiền sử dụng đánh bạc để sung ngân sách Nhà nước.

- Buộc bị cáo Lê Văn T nộp lại số tiền 11.500.000 (mười một triệu năm trăm nghìn) đồng, là tiền sử dụng đánh bạc để sung ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước  $\frac{1}{2}$  giá trị 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s màu xanh đen, số IMEI 1: 358244108231459, số IMEI 2: 358245108231456 và trả lại  $\frac{1}{2}$  giá trị 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s màu xanh đen số IMEI 1: 358244108231459, số IMEI 2: 358245108231456 cho chị Châu Thị Thi T.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước  $\frac{1}{2}$  giá trị 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s màu xanh đen, số IMEI 1: 352233117696253, số IMEI 2: 352234117696251 và trả lại  $\frac{1}{2}$  giá trị 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s màu xanh, số IMEI 1: 352233117696253, số IMEI 2: 352234117696251 cho chị Lâm Ngọc H.

- Tịch thu tiêu hủy các sim số 0392.457120 và sim số 0909693365.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Các bị cáo Trần Lê Bình Ph và Lê Văn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ    THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**